

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH QU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83/2024/HSST
Ngày: 06 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH QU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thuý Vinh và bà Nguyễn Thị Hải

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Thư ký Toà án nhân dân huyện B

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên toà: Ông Lưu Minh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Qu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2024/HSST ngày 03/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2024/QĐXXST-HS ngày 15/10/2024, đối với bị cáo:

Trần Đăng Kh, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1982; tại B, Qu; nơi cư trú: thôn Ngoại Hoà, xã Hải Phú, huyện B, tỉnh Qu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn phổ thông: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu Ph và bà Đặng Thị N (đã chết); có vợ là Hoàng Thị Thanh H và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Chị Nguyễn Ánh T, sinh năm 1996; nơi cư trú: thôn Ch, xã T, huyện B, tỉnh Qu, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h15 ngày 19/6/2024, Trần Đăng Kh đi đến căn tin Bệnh viện Đa khoa huyện B để mua cháo, trong lúc chờ mua thì Kh nhìn thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 8T, 5G, màu trắng, màn hình cảm ứng để trên bao gạo ở phòng căn tin Bệnh viện của chị Nguyễn Ánh T. Lợi dụng sơ hở Kh đi lại gần rồi lấy trộm chiếc điện thoại nói trên bỏ vào túi quần sau đó đi lên lại khoa nội tổng hợp của bệnh viện. Tại cơ quan Điều tra Kh đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá số 67/KL - HĐĐGTS ngày 04/7/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện B kết luận: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO RENO 8T, 5G, màu trắng, màn hình cảm ứng có trị giá 3.333.000 đồng.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã thu giữ và xử lý trả lại cho chị Nguyễn Ánh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 8T, 5G, màu trắng, màn hình cảm ứng.

Tại bản Cáo trạng số 82/CT-VKSBT ngày 02 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Trần Đăng Kh về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đăng Kh từ 18 - 20 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng: không xem xét. Đề nghị tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, xét thấy sự vắng mặt của bị hại không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng này.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Đăng Kh khai nhận: vào ngày 19/6/2024 tại căn tin bệnh viện Đa khoa huyện Bố Trạch bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 8T, 5G, màu trắng, màn hình cảm ứng của chị Nguyễn Ánh T. Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự trị giá tài sản chiếm đoạt là 3.333.000 đồng. Lời khai nhận

của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và vật chứng đã thu giữ, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Đăng Kh phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thấy:

Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây tâm lý lo lắng của người dân trên địa bàn.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản trị giá chỉ hơn 3.000.000 đồng; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình và cũng để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo Trần Đăng Kh thu nhập không ổn định vì vậy Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra bị hại Nguyễn Ánh T đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Cho đến tại thời điểm xét xử sơ thẩm, chị T không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Trần Đăng Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 36; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đăng Kh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Trần Đăng Kh** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện B, tỉnh Qu nhận được quyết định thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cho bị cáo Trần Đăng Kh vì thu nhập không ổn định.

Giao bị cáo Trần Đăng Kh cho Ủy ban nhân dân xã Hải Phú, huyện B, tỉnh Qu phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Trong trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: không xem xét.
4. Về xử lý vật chứng: không xem xét.
5. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Đăng Kh phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.
6. Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/11/2024) đối với người có mặt và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ đối với người vắng mặt.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Qu;
- CA huyện B;
- VKSND huyện B;
- Sở Tư pháp tỉnh Qu;
- UBND xã H;
- THADS huyện B;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Qu;
- CA huyện B;
- VKSND huyện B;
- Sở Tư pháp tỉnh Qu;
- UBND xã Hải Phú;
- THADS huyện B;
- Bị cáo, người TGT;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Phương